

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HGC VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HGC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM HGC CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HGC INVESTCO.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107513283

3. Ngày thành lập: 21/07/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 74, ngõ 138 Phố Chợ Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0167 910 6666

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
2.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
3.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
4.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
5.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
6.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
7.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
8.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
9.	Khai thác gỗ	0221
10.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
11.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
12.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
13.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
14.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
15.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
16.	In ấn (trừ loại nhà nước cấm)	1811
17.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210

19.	Bốc xếp hàng hóa (không bao gồm bốc xếp. vận chuyển tại cảng hàng không)	5224
20.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
21.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ loại nhà nước cấm)	4662
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chẻ biên; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, véc ni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim;	4663
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn đá quý;	4669
24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: đồ ngũ kim, sơn, véc ni và sơn bóng; Kính phẳng; vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; Thiết bị và vật liệu để tự làm; máy cắt cỏ; phòng tắm hơi;	4752
25.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
26.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
27.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
28.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
29.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
30.	Xây dựng công trình công ích	4220
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
32.	Phá dỡ	4311
33.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động rà phá bom mìn và các hoạt động tương tự)	4312
34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
35.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

36.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
37.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
38.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
39.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
40.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
41.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn mô tô, xe máy Bán lẻ mô tô, xe máy	4541
42.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
43.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
44.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
45.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
46.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.	8299
48.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất	7410
49.	Cho thuê xe có động cơ	7710
50.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng	7730
51.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
52.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp (trừ dịch vụ bảo vệ, kế toán, tài chính)	8211

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ MINH PHƯƠNG	Số 74, ngõ 138, phố Chợ Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	270.000	2.700.000.000	30,000	013341290	
			Cổ phần phổ thông	270.000	2.700.000.000	30,000		
2	TRẦN ĐĂNG KIÊN	Số 74, ngõ 138, phố chợ Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	540.000	5.400.000.000	60,000	013341291	
			Tổng số	540.000	5.400.000.000	60,000		
3	TRẦN ĐĂNG CƯỜNG	P 506, Đường Số 6, Tập thể Thành Công, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	10,000	013014450	
			Tổng số	90.000	900.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN ĐĂNG KIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 08/02/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013341291

Ngày cấp: 10/08/2010

Nơi cấp: Công an Tp Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 74, ngõ 138, phố chợ Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 74, ngõ 138, phố chợ Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội